

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HSST

Ngày 14-5-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nghĩa; ông Dương Hữu Hảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:33/2019/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:34/2019/HSST-QĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A S** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1961. Nơi sinh Sông Mã - Sơn La.

Nơi ở và ĐKKHTT: Bản L, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 03/10; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Giàng A M (đã chết); con bà Vàng Thị D (đã chết), Vợ Sùng Thị D có 09 con, con lớn sinh năm 1985 con nhỏ sinh 2009. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2008 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục Lao động tỉnh Sơn La.

+ Ngày 14/01/2014 bị TAND huyện Sông Mã xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/12/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 05 phút ngày 23 tháng 12 năm 2018 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã N làm nhiệm vụ tại bản L, N phát

hiện tại nhà Giàng A S có nhiều người có biểu hiện mua bán trái phép ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện S có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn D1, sinh năm 1992, trú tại bản T, xã N, huyện Sông Mã và Lường Văn T, sinh năm 1971 trú tại bản N, xã CN, huyện Mai Sơn. Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại tay phải S 01 lọ nhựa màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng là nghi Heroine, thu trong túi quần bên phải của S số tiền 220.000đ; Thu tại túi quần bên phải của D1 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 01 mảnh viên nén màu hồng nghi Hồng phiến, 01 bật lửa ga màu xanh nhãn hiệu H-VIET, 01 mảnh giấy bạc màu vàng đã bị đốt cháy. Ngoài ra, còn thu giữ trên mặt giường của S 01 bật lửa ga màu trắng nhãn hiệu TANAKA, 01 mảnh giấy bạc màu vàng bị đốt dở.

Ngày 24/12/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: Số chất bột màu trắng thu của Giàng A S có khối lượng 1,18 gam. Kết quả giám định là loại *Heroine* và 01 mảnh viên nén màu hồng thu của Nguyễn Văn D1 có khối lượng 0,06 gam. Kết quả giám định là loại *Methamphetamine*

Tại cơ quan điều tra bị cáo Giàng A S khai nhận: Do nghiện chất ma túy vào khoảng 15 giờ ngày 19/12/2018 S đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tự giới thiệu nhà ở bản K, HM, Sông Mã đến nhà ga bán ma túy cho S, S đã mua của người này 20 viên Hồng phiến và một cục Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S cất vào lọ nhựa màu đỏ cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời, từ ngày 19/12/2018 đến ngày 23/12/2018 S đã sử dụng hết 17 viên Hồng phiến và một phần Heroine. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/12/2018 S đang ở nhà thì có Nguyễn Văn D1 trú tại bản T, xã N, Sông Mã đến hỏi và mua 03 viên Hồng phiến và ít Heroine giá 190.000 đồng, mua được ma túy D1 xuống nhà bếp của S để sử dụng ma túy nhưng không xin phép S, S cũng đi xuống bếp ăn mì tôm thấy D1 sử dụng nhưng không nói gì. Trong lúc S đang ăn mì tôm thì có Lường Văn T trú tại bản N, CN, Mai Sơn đi vào trong bếp thấy S đang ăn mì tôm và D1 đang sử dụng ma túy. S ăn xong đi vào trong nhà chính thì T đi theo sau, khi vào đến chỗ giường T hỏi và mua 30.000 đồng Heroine, S nhận tiền rồi lấy một ít Heroine từ trong lọ nhựa ra đưa cho T, T nhận lấy rồi nhặt lấy mảnh giấy bạc và bật lửa có sẵn trên giường sử dụng ma túy, S nhìn thấy nhưng không nói gì. Cùng lúc này bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, S khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại nhà S vào ngày 19/12/2018. Do S không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không xác minh được đối tượng cụ thể để xác minh xử lý.

Đối với Nguyễn Văn D1 có hành vi cất giấu trái phép 0,06 gam *Methamphetamine* nhằm mục đích sử dụng, Lường Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xét về nhân thân D1, T chưa có tiền án, tiền sự về ma túy

nên ngày 21/02/2019 Cơ quan Công an huyện Sông Mã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D1, T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Do các hành vi trên, tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSSM ngày 09/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố bị cáo Giàng A S về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A S từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung từ 10 năm đến 11 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng theo quy định của pháp luật; Sung công quỹ Nhà nước 220.000 đồng.

Bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo nên miễn án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Bị cáo Giàng A S là người có nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm; nhưng do nghiện và háo lợi ngày 19/12/2019 bị cáo Giàng A S cố ý mua và tàng trữ bán cho Nguyễn Văn D1 03 viên hồng phiến, một ít heroine với giá 190.000 đồng và

cho Lương Văn T một ít heroine với giá 30.000 đồng mà mặc nhiên cho họ sử dụng trong nhà mình thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 05 phút ngày 23/12/2018 tại bản L, xã N, huyện Sông Mã đối với Giàng A S cùng vật chứng thu giữ của S 01 lọ nhựa màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng là nghi Heroine và số tiền 220.000đ; Thu của Dũng 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 01 mảnh viên nén màu hồng nghi Hồng phiến, 02 bật lửa ga, 02 mảnh giấy bạc.

Biên bản mở niên phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 30 phút ngày 24/12/2018 và kết luận giám định số 147 ngày 29/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,06 gam loại Methamphetamine và 1,18 gam loại Heroine.”

- Các lời khai của Nguyễn Văn D1 và Lương Văn T phù hợp với khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với các chứng cứ chứng minh nêu trên, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của Giàng A S đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định Điều 251 và 256 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt: Bị cáo Giàng A S thực hiện hành vi bán cho Nguyễn Văn D1 03 viên hồng phiến và một ít heroine với giá 190.000 đồng và cho Lương Văn T một ít heroine với giá 30.000 đồng đã phạm tình tiết định khung *“phạm tội 02 lần trở lên; quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 07 đến 15 năm. Hành vi mặc dù nhìn thấy nhưng vẫn để mặc cho Nguyễn Văn D1 và Lương Văn T sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà mình đã phạm tình tiết định tội theo khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tù.*

[4]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, bị cáo bán trái phép 02 lần ma túy và tàng trữ ma túy có khối lượng 1,18 gam Heroine và 0,06 gam Methamphetamine và cho 02 người sử dụng ma túy tại nhà mình. Do đó cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy lâu năm (1994) đã từng có 01 tiền án năm 2014 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và năm 2008 01 tiền sự đi cai nghiện bắt buộc nay lại phạm tội mới bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nên cần xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, gia đình thuộc hộ nghèo và không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,98 gam *Heroine*, 01 túi nilon màu xanh; 01 túi nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong ban đầu; 01 lọ nhựa; 02 mảnh giấy bạc; 02 bật lửa ga là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 220.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8]. Về nguồn gốc chất ma túy và các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: Bị cáo S khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đến nhà S vào ngày 19/12/2018. Do S không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không xác minh được đối tượng cụ thể để xác minh xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn D1 có hành vi cất giấu trái phép 0,06 gam *Methamphetamine* nhằm mục đích sử dụng, Lương Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xét về nhân thân D1, T chưa có tiền án, tiền sự về ma túy nên ngày 21/02/2019 Cơ quan Công an huyện Sông Mã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D1, T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy phù hợp với quy định của pháp luật.

[9]. Bị cáo thuộc gia đình hộ cận nghèo và tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chất việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 256, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 55 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt bị cáo Giàng A S 07 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm 06 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,98 gam *Heroine*, 01 túi nilon màu xanh; 01 túi nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong ban đầu; 01 lọ nhựa màu đỏ; 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém; 02 bật lửa ga (Vật chứng được niêm phong theo quy định).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 220.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sở thẩm cho bị cáo Giàng A S.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- Bị cáo;
- STP tỉnh;
- Lưu hồ sơ;
- Chánh án;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đèo Văn Quỳnh

